ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 636 /QĐ-UBND	*TP. Bắc Kạn, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Quy hoạch đô thị ngày17/6/2009; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị;

Căn cứ Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Tiêu chuẩn Quốc gia về công trình thể thao TCVN 4205:2012 - Sân thể thao - Tiêu chuẩn thiết kế;

Căn cứ các Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 19/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010 - 2020, định hướng đến năm 2030, Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010 - 2020, định hướng đến năm 2030, Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010 - 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Văn bản số 2351/UBND-XDCB ngày 23/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, dự án Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Văn bản số 1661/UBND-GTCNXD ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc chủ trương điều chỉnh ranh giới dự án Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đô thị tại Thông báo số 57/TB-QLĐT ngày 22/3/2023 và Giám đốc Ban QLDT ĐTXD thành phố tại Tờ trình số 33/TTr-BQL ngày 16/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, dự án Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ với những nội dung chính như sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ.

2. Phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch:

- Thuộc khu vực phường Nguyễn Thị Minh Khai và phường Huyền Tụng, có vị trí tứ cận như sau:

+ Phía Bắc giáp với đất lâm nghiệp, đất ruộng, khu vực dân cư hiện hữu và tuyến đường quy hoạch theo quy hoạch chung xây dựng;

+ Phía Nam giáp với đất lâm nghiệp, đất ruộng, khu vực dân cư hiện hữu và đất Công an thành phố Bắc Kạn;

+ Phía Đông giáp đường tránh phía Tây phường Nguyễn Thị Minh Khai;

+ Phía Tây giáp với đất lâm nghiệp, đất ruộng và khu vực dân cư hiện hữu.

- Diện tích khu vực lập quy hoạch: 20,0 ha.

3. Tính chất, mục tiêu: Không thay đổi thực hiện theo Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về

việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ và Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ.

4. Lý do điều chỉnh quy hoạch:

- Triển khai thực hiện chủ trương của HĐND tỉnh Bắc Kạn tại Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ; hệ thống giao thông tại khu vực phù hợp với quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn tỷ lệ 1/10.000.

- Mặt khác, quá trình triển khai thực hiện đồ án quy hoạch chi tiết do điều kiện địa hình chủ yếu là đồi núi, khe ruộng hẹp khối lượng san nền lớn cần thiết phải điều chỉnh mở rộng ranh giới để đảm bảo khai thác tối đa quỹ đất, đảm bảo tính khả thi khi thực hiện dự án.

- Việc điều chỉnh quy hoạch nhằm phù hợp với thực tế quy mô đầu tư xây dựng Sân vận động và các hạng mục phụ trợ theo đó điều chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

5. Nội dung điều chỉnh:

5.1. Điều chỉnh phạm vi, ranh giới khu vực lập quy hoạch:

Tịnh tiến ranh giới lập quy hoạch về phía Tây khoảng 100m, điều chỉnh thu hẹp ranh giới phía Bắc và phía Nam nhằm tận dụng địa hình khu vực khe núi để giảm thiểu khối lượng đào khi san nền, cụ thể:

+ Phía Bắc giáp với đất lâm nghiệp, đất ruộng, khu vực dân cư hiện hữu và tuyến đường quy hoạch theo quy hoạch chung xây dựng;

+ Phía Nam giáp với đất lâm nghiệp, đất ruộng, khu vực dân cư hiện hữu và đất Công an thành phố Bắc Kạn;

+ Phía Đông giáp đường tránh phía Tây phường Nguyễn Thị Minh Khai;

+ Phía Tây giáp với đất lâm nghiệp, đất ruộng và khu vực dân cư hiện hữu.

Diện tích khu vực lập quy hoạch: 20,0 ha.

5.2. Điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, sơ đồ tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan.

- Giữ nguyên vị trí, quy mô khu đất hỗn hợp (bao gồm đất xây dựng: Sân vận động, quảng trường, cây xanh cảnh quan và đất giao thông).

- Điều chỉnh khu đất quy hoạch xây dựng nhà thi đấu sang loại đất khác đảm bảo phù hợp với sự phát triển của địa phương trong tương lai.

- Điều chỉnh vị trí, quy mô các khu chức năng như: Bãi đỗ xe, sinh hoạt công cộng, sân tập luyện, trạm trung chuyển chất thải rắn, cây xanh cảnh quan và cây xanh cách ly cho phù hợp với phạm vi khu vực lập điều chỉnh quy hoạch.

- Điều chỉnh quy hoạch cao độ san nền phù hợp với cao độ hiện trạng khu vực xung quanh và quy hoạch chung xây dựng được duyệt, nhằm đảm bảo cân bằng khối lượng đào, đắp đất tại chỗ và khả năng kết nối với hạ tầng xung quanh

khu vực quy hoạch; Cốt san nền thiết kế chi tiết theo bản vẽ QH-07A.

Hướng dốc và lưu vực thoát nước chính cho khu vực lập quy hoạch là từ phía Tây sang phía Đông.

- Điều chỉnh quy hoạch toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường cho phù hợp với quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, sơ đồ tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan sau khi điều chỉnh quy hoạch.

- Điều chỉnh dự kiến sơ bộ về tổng mức đầu tư.

5.3. Bảng cân bằng sử dụng đất sau khi điều chỉnh:

STT	Loại đất	Diện tích (m2)	Tỷ lệ (%)
1	**Đất công trình thể thao**	**58.539**	**29.27**
1.1	Sân vận động	33.450	
1.2	Sân tập luyện	19.447	
1.3	Đất dự trữ phát triển	5.642	
2	**Đất công cộng, văn hóa**	**16.500**	**8.25**
2.1	Quảng trường	16.500	
3	**Đất cây xanh**	**61.322**	**30.66**
3.1	Đất cây xanh cảnh quan	38.847	
3.2	Đất cây xanh cách ly	22.475	
4	**Đất hạ tầng kỹ thuật**	**27.607**	**13.80**
4.2	Trạm trung chuyển CTR	450	
4.3	Đất hạ tầng kỹ thuật khác	1.672	
5	**Đất giao thông**	**36.032**	**18.02**
5.1	Đất giao thông trong khu đất hỗn hợp	5.600	
5.2	Đường trục chính	18.262	
5.3	Đường phân khu	12.170	
	Tổng cộng:	**200.000**	**100.00**

6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

Điều chỉnh cục bộ giao thông, bổ sung tuyến giao thông mặt cắt 1-1 từ nút N1-6 đến N2-6 (bản vẽ QH-06).

Các nội dung khác không thay đổi thực hiện theo Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ.

7. Quy định quản lý xây dựng: Được ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này làm căn cứ để quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức công bố, công khai đồ án quy hoạch chi tiết, cắm mốc giới quy hoạch ra thực địa, gửi hồ sơ lưu trữ tại các cơ quan liên quan theo quy định; thực hiện các nội dung về hồ sơ môi trường, triển khai dự án đầu tư các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường. Mọi thay đổi, điều chỉnh nội dung quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt phải thông qua Phòng Quản lý đô thị thẩm định, tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND; Trưởng các phòng: Tài chính-Kế hoạch, Quản lý đô thị, TN&MT; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
Gửi bản giấy và bản điện tử:
- Như Điều 3 (t/h);
- UBND tỉnh (B/c);
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Công ty Cổ phần tư vấn Kiến trúc TAC.
- Lưu: VT, HS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN T. BẮC KẠN

Hoàng Hà Bắc